

Số: **629**/BC-UBND

Đắk Nông, ngày **22** tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phục vụ Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh Khóa III
(Số liệu tính đến ngày 15/10/2020)**

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; UBND tỉnh Đắk Nông báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phục vụ Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa III (nhiệm kỳ 2016-2021) như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Về công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Năm 2020, toàn tỉnh đã tiếp 2.430 lượt với 3.255 công dân đến trình bày các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với 1.558 vụ việc, tăng 107 lượt (4,6%) và giảm 351 người (9,7%) so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể:

- Tiếp công dân thường xuyên do Ban Tiếp công dân các cấp, cán bộ tiếp công dân thực hiện: 2.103 lượt với 2.679 người; có 32 đoàn đông người với 257 người.

- Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo, thủ trưởng các cấp: 327 lượt với 576 người; có 09 đoàn đông người với 182 người.

b) Nội dung tiếp công dân:

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; việc cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất; sai sót trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tranh chấp đất đai; kiến nghị về chế độ chính sách an sinh xã hội...

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân:

- Số vụ việc chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 561 vụ việc.

- Số vụ việc đã được xem xét, giải quyết: 997 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Tình hình tiếp nhận đơn:

Trong năm 2020, trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp nhận 3.580 đơn, có 127 đơn kỳ trước chuyển sang (giảm 174 đơn (4,6%) so với cùng kỳ năm 2019), trong đó:

- Đơn khiếu nại: 443 đơn, giảm 171 đơn (27,8%) so với cùng kỳ năm 2019.

- Đơn tố cáo: 309 đơn, tăng 71 đơn (29,8%) so với cùng kỳ năm 2019.

- Đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý (*đơn trùng lặp nội dung đã được xử lý, đơn không có địa chỉ rõ ràng, đơn không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh...*): 2.828 đơn, giảm 74 đơn (2,5%) so với cùng kỳ năm 2019.

Nội dung khiếu nại, tố cáo tập trung nhiều trong lĩnh vực đất đai, tài sản, chiếm 44,7% tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, như: Khiếu nại việc thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất, bố trí tái định cư, thủ tục cưỡng chế, giải tỏa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thi hành án dân sự liên quan đến đất đai; tố cáo các vi phạm trong quản lý tài chính, quản lý, sử dụng đất đai, lấn chiếm đất đai, doanh nghiệp hủy hoại cây trồng, tài sản của người dân. Ngoài ra, còn một số nội dung khiếu nại khác liên quan đến các quyết định, kết luận khởi tố, truy tố của cơ quan điều tra, tư pháp... kiến nghị, phản ánh về các vấn đề liên quan đến chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, hỗ trợ dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và tố cáo liên quan đến thực hiện chính sách của người có công, nhân sự cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (752 đơn) theo thẩm quyền giải quyết, gồm:

+ Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp: 337 đơn (cấp tỉnh: 91; cấp Sở, Ban, ngành: 138; cấp huyện: 69; cấp xã: 34).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp (cơ quan Đảng, cơ quan Tư pháp...): 415 đơn (cấp tỉnh: 105; cấp Sở, Ban, ngành: 236; cấp huyện: 53; cấp xã: 21).

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (752 đơn) theo trình tự giải quyết, gồm:

+ Đơn chưa được giải quyết: 302 đơn (cấp tỉnh: 88; cấp Sở, Ban, ngành: 161; cấp huyện: 35; cấp xã: 18).

+ Đơn đã được giải quyết lần đầu: 342 đơn (cấp tỉnh: 68; cấp Sở, Ban, ngành: 172; cấp huyện: 75; cấp xã: 27).

+ Đơn đã được giải quyết nhiều lần: 108 đơn (cấp tỉnh: 39; cấp Sở, Ban, ngành: 43; cấp huyện: 15; cấp xã: 11).

c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (752 đơn) nhận được:

- Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền (*tính cả đơn chuyển đến các cơ quan tư pháp, đảng...*): 392 đơn.

- Số đơn ban hành công văn đôn đốc việc giải quyết: 26 công văn.

- Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 301 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 33 đơn; trong đó:

+ 18 đơn khiếu nại (cấp tỉnh: 05; cấp Sở, Ban, ngành: 02; cấp huyện: 10; cấp xã: 01).

+ 15 đơn tố cáo (cấp tỉnh: 00; cấp Sở, Ban, ngành: 07; cấp huyện: 05; cấp xã: 03).

(Số đơn phân loại thuộc thẩm quyền lớn hơn số đơn thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính phải giải quyết là do lượng đơn cùng một nội dung gửi nhiều nơi, nhiều cấp nên khi tổng hợp lại số lượng tăng).

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 28 đơn (trong đó năm 2020 phát sinh 18 đơn, năm 2019 chuyển sang 10 đơn) với 28 vụ việc, gồm: 28 vụ việc đủ điều kiện thụ lý giải quyết; giảm 23 vụ việc (45,1%) so với cùng kỳ năm 2019.

Đã thụ lý giải quyết 28/28 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Số vụ việc khiếu nại đã giải quyết xong 22/28 vụ việc, đạt tỷ lệ 78,6%, gồm: Số vụ việc hòa giải, thuyết phục, công dân rút khiếu nại: 04 vụ¹; số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 18 vụ, gồm: 13 vụ việc giải quyết khiếu nại lần đầu² và 05 vụ việc giải quyết khiếu nại lần hai³.

+ Kết quả giải quyết khiếu nại (18 quyết định) cho thấy: Số vụ việc khiếu nại sai: 13 vụ, chiếm 72,2%; số vụ việc khiếu nại có đúng có sai: 03 vụ, chiếm 16,7%; số vụ việc khiếu nại đúng: 02 vụ, chiếm 11,1%.

+ Qua giải quyết khiếu nại đã bổ sung quyền lợi cho 10 người⁴.

+ Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 16/18 chiếm 88,9%; số vụ việc quá thời hạn giải quyết: 02/18 (chiếm 11,1%).

- Số vụ việc đang giải quyết: 06 vụ việc⁵ (cấp tỉnh: 01 vụ; cấp Sở, Ban,

¹ 04 vụ hòa giải, thuyết phục, rút đơn: Khiếu nại của ông Nguyễn Văn Lộc (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil); khiếu nại của ông Võ Văn Thiên – đại diện cho ông Võ Văn Luyện (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); khiếu nại lần đầu của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền; khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Tấn Đĩnh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh).

² 13 vụ giải quyết lần đầu: Khiếu nại của Công ty TNHH TM Nguyễn Vũ, khiếu nại của ông Trần Thanh Bình (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông), khiếu nại của bà Nguyễn Thị Châu (thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh); khiếu nại của ông Huỳnh Văn Kỳ (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông); khiếu nại của bà Vũ Thị Ngân, khiếu nại của ông Kim Hữu Quê (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song); khiếu nại của ông Trần Mạnh Bá, khiếu nại của bà Phạm Thị Ngọc Thủy, khiếu nại của ông Tường Minh Tiến, khiếu nại của ông Nguyễn Văn Sinh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa); khiếu nại của bà Trương Thị Vy Hạ (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút); khiếu nại của ông Điều Vung (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức); khiếu nại của ông Nguyễn Xuân Thanh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đức Hòa, huyện Đắk Song)

³ 05 vụ giải quyết lần hai: Khiếu nại của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền; bà Hoàng Thị Huệ; bà Nguyễn Thị Châu (thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh); bà Võ Thị Thu Hà (thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo), ông Nguyễn Xuân Thanh (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song).

⁴ Đối với 03 vụ khiếu nại có đúng có sai: ông Trần Mạnh Bá, bà Phạm Thị Ngọc Thủy (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa); bà Võ Thị Thu Hà (thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo). 02 vụ khiếu nại đúng: ông Huỳnh Văn Kỳ (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông); ông Điều Vung (thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã Đắk Ngo). 03 vụ hòa giải, thuyết phục thành (định chỉ giải quyết khiếu nại): ông Nguyễn Văn Lộc (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil); ông Võ Văn Thiên – đại diện cho ông Võ Văn Luyện (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); ông Nguyễn Tấn Đĩnh (Chi cục Kiểm lâm tham mưu).

⁵ **Cấp tỉnh:** 01 vụ: Khiếu nại lần hai của bà Phạm Thị Ngọc Thủy (Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu).

ngành: 01 vụ; cấp huyện 04 vụ).

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn tố cáo: 19 đơn (15 đơn tiếp nhận trong kỳ, 04 đơn năm 2019 chuyển sang) với 19 vụ việc, tăng 07 vụ việc so với cùng kỳ năm 2019.

Đã thụ lý giải quyết 19/19 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Đã giải quyết xong 16/19 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 84,2%;

+ Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: 0 vụ việc.

+ Kết quả giải quyết tố cáo cho thấy: Số vụ việc tố cáo có đúng có sai: 05 vụ, chiếm 31,3%; tố cáo đúng: 03 vụ, chiếm 18,8%; tố cáo sai: 04 vụ chiếm 25%; 03 vụ công dân rút đơn tố cáo, chiếm 18,8%; 01 vụ đình chỉ giải quyết tố cáo, chiếm 6,1 %.

+ Qua giải quyết khiếu nại đã đề nghị cảnh cáo 03 cá nhân.

+ Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 16 vụ, chiếm 100%.

- Số vụ việc tố cáo đang giải quyết 03 vụ việc⁶ (cấp huyện).

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 12 cuộc⁷.

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 21 đơn vị.

Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đã kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của đơn vị được thanh tra, tăng cường hiệu quả công tác tiếp công dân,

Cấp Sở: 01 vụ: Khiếu nại của ông Y Hùng Bon Jóc Ju (thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế).

Cấp huyện: 04 vụ: Khiếu nại lần đầu của bà Vương Kim Chi (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa); khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, khiếu nại của ông Lê Văn Khoa, khiếu nại của ông Tráng Seo Pao (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong)

⁶ *03 vụ:* Tố cáo bà Thị Bem kê khai gian dối để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên đất thuộc nghĩa trang xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức); tố cáo một số cán bộ, công chức xã Đắk R'la có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt đất công (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil); tố cáo ông Phạm Văn Điền và ông Phan Thanh Hải lấn chiếm đất công, xây dựng nhà ở trái phép và phân lô bán nền trên diện tích đất công trình Đập thủy lợi Nam Đà – Đắk Mâm (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô).

⁷ 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Sở Thông tin và Truyền thông (Thanh tra tỉnh); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Nghĩa Thắng (Thanh tra huyện Đắk R'lấp); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Năm Nung và UBND xã Năm N'Đir (Thanh tra huyện Krông Nô); 01 cuộc thanh tra tại UBND xã Trường Xuân (Thanh tra huyện Đắk Song); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Đắk Nang (Thanh tra huyện Krông Nô); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Ban CHQS huyện Cư Jut; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Ban CHQS thành phố Gia Nghĩa (Thanh tra Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Kho bạc Đắk Mil; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Kho bạc Krông Nô (Thanh tra Kho bạc nhà nước tỉnh); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Nhân Đạo (Thanh tra huyện Đắk R'lấp); 01 cuộc kiểm tra trách nhiệm tại 09 đơn vị (các phòng ban và UBND các xã) trên địa bàn huyện Tuy Đức; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức (Thanh tra huyện Tuy Đức).

giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở cấp xã.

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

- Tổng số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: 67 văn bản (cấp tỉnh: 09 văn bản⁸; cấp Sở, Ban, ngành: 18 văn bản⁹; cấp huyện: 40 văn bản¹⁰).

- Tổng số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: 0 văn bản.

- Nội dung công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện tuyên truyền cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. Trong năm 2020, trên địa bàn toàn tỉnh đã tổ chức 13 lớp tập huấn, triển khai thực hiện Luật Tố cáo năm 2018 cho 1.061 người.

6. Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW

Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 05/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW.

Ngày 15/01/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 78/QĐ-UBND, về chương trình công tác năm 2020. Ngày 10/7/2020, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh có Báo cáo số 190-BC/BCSD, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo

⁸ 09 văn bản: Kế hoạch số 670/KH-UBND ngày 27/12/2019 tăng cường tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 1044/UBND-NCKSTT ngày 11/3/2020 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 2056/UBND-NCKSTT của UBND tỉnh Đắk Nông ngày 27/4/2020 V/v giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2334/UBND-NCKSTT ngày 13/5/2020 v/v tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 2901/UBND-KTN ngày 12/06/2020 V/v thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 02/6/2020; Công văn số 2887/UBND-NCKSTT ngày 11/06/2020 v/v triển khai thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ chủ yếu tháng 6/2020; Công văn số 2888/UBND-NCKSTT ngày 11/06/2020 v/v tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo phục vụ đại hội đảng các cấp; Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 25/06/2020: KH tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/7/2020 Về việc mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ Đại hội Đảng các cấp.

⁹ 18 văn bản: Sở Giáo dục và Đào tạo: Công văn số 19/SGDĐT-TTr ngày 07/01/2020 về việc tăng cường tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Tết Nguyên đán; Kế hoạch số 09a/KH-SGDĐT ngày 21/01/2020 về việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020; Thanh tra tỉnh: Công văn số 04/TTr-P2 ngày 03/01/2020 tăng cường tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 338/TTr-P2 ngày 12/5/2020 tăng cường, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Công văn số 2056/UBND-NCKSTT ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh; Công văn 399/TTr-P2 V/v tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến nhân sự đại hội Đảng các cấp; 13 Kế hoạch của 13 đơn vị về việc triển khai tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng theo Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 25/06/2020 của UBND tỉnh.

¹⁰ UBND huyện Đắk Song 04 văn bản; UBND thành phố Gia Nghĩa 16 văn bản; UBND huyện Tuy Đức 10 văn bản; UBND huyện Đắk R'lấp: 01 văn bản; UBND huyện Cư Jút 05 văn bản; UBND huyện Đắk Glong 04 văn bản.

của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm 2020. Đồng thời, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố tăng cường nắm tình hình, phát hiện và giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp, khiếu kiện mới phát sinh ngay từ cơ sở, hạn chế vụ việc tồn đọng, trở thành điểm nóng, khiếu kiện vượt cấp. Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, yêu cầu Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân định kỳ theo quy định, công khai lịch tiếp công dân của lãnh đạo trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, báo cáo kết quả tiếp công dân về UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

7. Tình hình, kết quả rà soát, giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tồn đọng, phức tạp, đông người trên địa bàn tỉnh

Trong năm 2020, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, vượt cấp còn tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, 04 Tổ kiểm tra, rà soát các vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh phức tạp, đông người, kéo dài trên địa bàn tỉnh có báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, đồng thời, đề xuất các phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc (Báo cáo số 569/BC-TKT ngày 12/11/2019 của Tổ kiểm tra 666; Báo cáo số 618/BC-TKT ngày 06/12/2019 của Tổ kiểm tra 667; Báo cáo số 20/BC-TKT ngày 13/01/2020 của Tổ kiểm tra 668 và Báo cáo số 49/BC-TKT ngày 21/01/2020 của Tổ kiểm tra 669), Thanh tra tỉnh có Báo cáo số 10/BC-TTr ngày 16/01/2020 về tổng hợp kết quả kiểm tra, rà soát và đề xuất phương án giải quyết các vụ trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở báo cáo của các Tổ kiểm tra, báo cáo của Thanh tra tỉnh, UBND tỉnh xác định trên địa bàn tỉnh có 06 vụ việc theo các tiêu chí tại Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ. Ngày 05/02/2020, UBND tỉnh có Báo cáo số 55/BC-UBND, báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả kiểm tra, rà soát. Ngoài 06 vụ việc nêu trên, qua rà soát trên địa bàn tỉnh còn 12 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp, kéo dài đã được các Tổ kiểm tra, rà soát và đề xuất các phương án giải quyết.

Ngày 27/4/2020 và ngày 24/7/2020, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2056/UBND-NCKSTT và Công văn số 3739/UBND-NCKSTT chỉ đạo, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện các giải pháp giải quyết các vụ việc trên theo kiến nghị của các Tổ kiểm tra. Đến thời điểm hiện tại, trong tổng số 18 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, đã có 07 vụ việc¹¹ được xem xét, giải quyết xong; còn 11/18 vụ việc đang tiếp tục

¹¹ Vụ khiếu nại, kiến nghị của bà H'Ông, bà H'Bình; vụ việc kiến nghị, tố cáo của ông Lê Khắc Thuận; vụ việc khiếu nại, kiến nghị của ông Nguyễn Văn Xuân và các hộ tiểu thương chợ Đák Buk So, huyện Tuy Đức; kiến nghị của ông Điều Trum và các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức; kiến nghị của Công ty TNHH Hoàng Ba; tố cáo tại Công ty TNHH Thương mại Đình Nghệ; khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của ông Mã Xuân Sờ và 08 hộ dân.

được xem xét, giải quyết, gồm: 03 vụ việc theo các tiêu chí tại Kế hoạch 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ¹²; 08 vụ việc ngoài các tiêu chí tại Kế hoạch 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ¹³.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá chung tình hình khiếu nại, tố cáo

So với cùng kỳ năm 2019, qua tổng hợp số liệu về công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn trên địa bàn tỉnh năm 2020 cho thấy:

- Về số lượt tiếp công dân tăng 4,6%, nhưng số người giảm 9,7%; số đơn thư tiếp nhận giảm 4,6%, trong đó, đơn khiếu nại giảm 27,8%, nhưng đơn tố cáo tăng 29,8%, đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý giảm 2,5%; số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giảm 45,1% nhưng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền tăng. Đáng chú ý, số đơn đã thụ lý giải quyết 100%, qua đó đã hòa giải, thuyết phục và ban hành quyết định, kết luận giải quyết đạt tỷ lệ 80,9%.

- Tuy nhiên, đơn thư kiến nghị xem xét việc bồi thường, hỗ trợ tại một số dự án thu hồi đất¹⁴ và khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai liên quan đến các dự án nông lâm nghiệp của các doanh nghiệp¹⁵ chậm giải quyết dứt điểm; tình trạng đơn nặc danh, mạo danh, tố cáo các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng, tài chính ngân sách của một số chính quyền địa phương, tại các trường học, ban quản lý rừng, doanh nghiệp Nhà nước và tố cáo liên quan đến nhân sự bầu vào cấp ủy các cấp, tập trung ở cấp xã và cấp huyện có xu hướng phát sinh.

1.1. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

* Nguyên nhân khách quan:

- Chính sách, pháp luật về đất đai được sửa đổi đã cơ bản giải quyết được những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tuy nhiên, do khung giá đất do UBND tỉnh quy định chưa phù hợp với thực tế nên không đảm bảo hài hòa lợi ích của người có đất bị thu hồi, làm phát sinh tình hình khiếu kiện.

¹² (1)Vụ việc tố cáo, kiến nghị tại Công ty Cà phê Đắk Nông; (2)Vụ việc kiến nghị của 172 hộ dân xã Năm N'Đir và xã Năm Nung, huyện Krông Nông, (3)Vụ việc khiếu nại, kiến nghị của nhóm hộ tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức liên quan đến việc cưỡng chế thu hồi đất tháng 4/2011 của Đoàn thực hiện Chỉ thị 12

¹³ (1)Vụ việc kiến nghị của các hộ dân liên quan đến Dự án Nhà máy Alumin Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp; (2)Vụ việc tố cáo, kiến nghị của nhóm hộ Đỗ Thị Tâm, Triệu Văn Muộn, Nguyễn Đức Thịnh, cùng một số hộ dân liên quan đến Dự án sản xuất nông lâm nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Kiến Trúc Mới; (3)Vụ việc tố cáo, kiến nghị của nhóm 20 hộ dân trú tại xã Đắk Ngo, xã Quảng Trục liên quan đến Dự án của Doanh nghiệp tư nhân Phạm Quốc; (4)Vụ tố cáo, kiến nghị của Công ty TNHH ĐTTM Long Sơn; (5)Vụ việc khiếu nại của nhóm hộ trú tại xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức liên quan đến Dự án Cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp xã Quảng Tâm; (6)Vụ việc kiến nghị của nhóm các hộ liên kết trồng cà phê với Công ty cà phê Tuy Đức; (7)Vụ việc kiến nghị của ông Đỗ Hoàng Hà, ông Hoàng Thế Sơn và gần 100 hộ dân xã Quảng Sơn, huyện Đắk G'long liên quan đến Dự án nông lâm nghiệp của Hợp tác xã Hợp Tiến; (8)Vụ kiến nghị bồi thường cây mai, cây dứa lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3,4 của các hộ dân xã Đắk Plao, huyện Đắk Glong.

¹⁴ Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại khu công nghiệp Nhân Cơ

¹⁵ Đơn của các hộ dân xã Năm N'Đir, xã Năm Nung, huyện Krông Nông liên quan đến hợp đồng giao khoán với Công ty TNHH MTV Nam Nung

- Tình trạng dân di cư tự do từ nhiều năm trước đây đã ảnh hưởng, gây khó khăn cho công tác quản lý và quy hoạch dân cư, quản lý đất đai và quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt, nhiều người dân ngoài tỉnh đến lấn chiếm, sang nhượng, sử dụng đất rừng trái phép tại các khu vực giáp ranh (huyện Tuy Đức) dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai giữa các doanh nghiệp với người dân trong vùng dự án, phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp gay gắt...

* Nguyên nhân chủ quan:

- Đối với khiếu nại, tố cáo tại các dự án nông lâm nghiệp: Do việc khảo sát, bàn giao đất, rừng cho các doanh nghiệp không đúng thực tế, dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai giữa doanh nghiệp với người dân; nhiều doanh nghiệp không có năng lực tài chính, năng lực quản lý, bảo vệ rừng, thực hiện không đúng mục tiêu của dự án, sử dụng đất không đúng mục đích, để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Mặt khác, doanh nghiệp không phối hợp tốt, kịp thời với chính quyền địa phương trong xử lý các vướng mắc, tranh chấp đất đai và việc xử lý đối với các đối tượng lấn chiếm, sử dụng, mua bán đất đai trái phép còn chưa kịp thời, chưa đủ mạnh mẽ rắn đẽ, ngăn chặn...¹⁶.

- Trong công tác quản lý đất đai, việc xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn sai sót (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy trình, thủ tục; cấp sai nguồn gốc, sai diện tích, sai mục đích sử dụng, sai đối tượng sử dụng đất...) dẫn đến người dân bức xúc và khiếu nại, tố cáo¹⁷.

- Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư thực hiện công tác thu hồi đất, kiểm kê, đo đạc, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư vẫn còn sai sót, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người dân.

- Trách nhiệm tiếp công dân của chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở, một số nơi thực hiện chưa tốt, chưa thường xuyên, chưa giải thích, vận động, hòa giải, xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư, các vụ việc khiếu kiện mới phát sinh, dẫn đến tình trạng tích tụ, bức xúc, có những vụ việc đơn giản vẫn phát sinh khiếu nại, tố cáo lên cấp trên.

- Một số đơn vị, chính quyền địa phương, chủ đầu tư còn chậm trễ trong thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực thi hành hoặc các kết luận thanh tra có liên quan đến nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khiến người dân bức xúc, tiếp khiếu, tiếp tố¹⁸.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật, nhất trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng còn hạn chế. Một số vụ việc còn có dấu hiệu phân tử xấu lợi dụng tuyên truyền, kích động, xúi giục khiếu kiện¹⁹.

1.2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện

¹⁶ Tại các dự án nông lâm nghiệp của Công ty Hoàng Khang Thịnh, Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Hoàng Ba...

¹⁷ Nhiều đơn phát sinh trên địa bàn huyện Đắk Mil

¹⁸ UBND huyện Đắk Song, UBND huyện Đắk Glong

¹⁹ Vụ khiếu kiện của các hộ dân bon J'ra, bon R'Cập, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô...

nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Ưu điểm:

UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TU của Tỉnh ủy, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ, yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công khai lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân trên trang thông tin điện tử, giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, thường xuyên đôn đốc thực hiện. Do cấp trên nắm bắt, theo dõi, đôn đốc kịp thời việc giải quyết, xử lý cấp dưới nêu trên, nên công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh có những chuyển biến tích cực, trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên. Đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện các giải pháp để giải quyết dứt điểm các vụ việc.

b) Hạn chế, tồn tại:

Việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh một số vụ việc còn chậm, kéo dài, công dân gửi đơn khiếu kiện vượt cấp, bên cạnh nguyên nhân do tính chất vụ việc phức tạp, phải xem xét, xác minh, làm việc nhiều lần, còn do sự thiếu quyết liệt và chưa chủ động triển khai thực hiện các phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc của một số người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Bên cạnh đó, trong phân loại, xử lý đơn tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương, còn xác định nội dung chưa chính xác, chưa đúng với bản chất vụ việc, biến vụ việc từ đơn giản trở thành phức tạp, kéo dài, còn nhầm lẫn giữa khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh...

c) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

UBND tỉnh tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, yêu cầu tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ bản đã hoàn thành việc kiểm tra, rà soát các vụ việc đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh, đang tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện phương án xử lý, giải quyết. Các tổ chức thanh tra đã triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chưa thực hiện thường xuyên, liên tục, còn một số vụ việc thiếu kiểm tra, đôn đốc thực hiện việc chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót.

2. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong năm 2020

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh, một số địa phương tiến hành cưỡng chế, giải tỏa đối với các hành vi lấn, chiếm đất dự án của các công ty lâm nghiệp và tiến hành

thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư. Do đó, trong các tháng cuối năm 2020, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh dự báo có khả năng diễn biến phức tạp.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG 03 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Phương hướng chung

- Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân...

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo, quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng... cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp giữa cơ quan hành chính với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo nên sự thống nhất, đồng thuận của toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Các cấp, các ngành tiếp tục xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng đề tập trung tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh²⁰ về thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí bổ sung kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các Sở, Ban, ngành có liên quan để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, pháp luật về đất đai trong năm 2021; UBND các huyện, thành phố bố trí nguồn kinh phí cấp huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ công

²⁰ Công văn số 1044/UBND-NCKSTT ngày 11/3/2020, Công văn số 2334/UBND-NCKSTT ngày 13/5/2020 và Công văn số 2888/UBND-NCKSTT ngày 11/6/2020 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 2056/UBND-NCKSTT ngày 27/4/2020 về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

chức, nhân dân trên địa bàn huyện, xã, phường, thị trấn, trong đó chú ý đến việc triển khai thực hiện Luật Tố cáo năm 2018.

- Thanh tra các cấp tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm để hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt quan tâm tăng cường thanh tra, kiểm tra ở các địa bàn còn phát sinh nhiều khiếu kiện và các xã, phường, thị trấn còn nhiều hạn chế, tồn tại trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn; tập trung vào các lĩnh vực nổi cộm, bức xúc, phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo hiện nay như: việc thực hiện dự án, việc sử dụng đất của các doanh nghiệp; công tác quản lý, sử dụng đất đai của các địa phương; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo thẩm quyền, xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm, sang nhượng đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT.

4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng